

Số: 03/2024/QĐST-DS

Mai Sơn, ngày 25 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng C, sinh năm 1978. Địa chỉ: Tổ A, phường B, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Bà Đào Thị N, sinh năm 1971. Địa chỉ: Bản E, xã F, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Bà Đào Thị N có trách nhiệm thanh toán cho anh Nguyễn Trọng C số tiền nợ gốc là 3.000.000.000VNĐ (Ba tỷ đồng) theo giấy vay nợ ngày 13/6/2022.

Về phương thức thanh toán: Bà Đào Thị N có trách nhiệm thanh toán số tiền là 3.000.000.000VNĐ (Ba tỷ đồng) cho anh Nguyễn Trọng C ngay khi Quyết định giải quyết của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bà Đào Thị N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền theo thỏa thuận trên cho anh Nguyễn Trọng C thì anh C có quyền yêu cầu thi hành án theo luật thi hành án dân sự. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh C thì bà N phải chịu lãi suất chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí:

Mỗi bên chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Nguyên đơn anh Nguyễn Trọng C phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 23.000.000VNĐ (Hai mươi ba triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 46.000.000VNĐ (Bốn mươi sáu triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001972 ngày 22 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Anh C được trả lại số tiền tạm ứng án phí là 23.000.000VNĐ (Hai mươi ba triệu đồng) tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn bà Đào Thị N phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 23.000.000VNĐ (Hai mươi ba triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Phương Thúy